

PHỤ LỤC 01: DỰ BÁO HÀNG HÓA THÔNG QUA CẢNG BIỂN TIỀN GIANG ĐẾN NĂM 2030

(Phụ lục kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2025 của Bộ Xây dựng)

Đơn vị: Triệu tấn.

TT	Tên cảng	Kích bản thấp				Kích bản cao			
		Tổng	Hàng container	Hàng tổng hợp, rời	Hàng lỏng/khí	Tổng	Hàng container	Hàng tổng hợp, rời	Hàng lỏng/khí
	Cảng biển Tiền Giang	5,08	0,03	1,00	4,05	6,59	0,04	1,50	5,05
I	KHU BẾN GÒ CÔNG TRÊN SÔNG SOÀI RÁP	4,50		0,50	4,00	5,94		0,94	5,00
1	Bến cảng tổng hợp Gò Công					0,44		0,44	
2	Bến cảng Tổng kho dầu khí Soài Ráp Nam sông Hậu Petro	0,70			0,70	0,80			0,80
3	Bến cảng Tổng kho xăng dầu Soài Ráp - Hiệp Phước	0,30			0,30	0,50			0,50
4	Bến cảng phục vụ kho xăng dầu DKC Tiền Giang	2,20			2,20	2,70			2,70
5	Bến cảng Bình Đông	1,30		0,50	0,80	1,50		0,50	1,00
II	KHU BẾN MỸ THO TRÊN SÔNG TIỀN	0,58	0,03	0,50	0,05	0,65	0,04	0,56	0,05
1	Bến cảng Mỹ Tho	0,58	0,03	0,50	0,05	0,65	0,04	0,56	0,05